

*
Số 08 -BC/BCD

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện chiến lược cải cách tư pháp quý III năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ quý IV năm 2023

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

Trong quý, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy, Ban Chỉ đạo chiến lược cải cách tư pháp các cơ quan trong khối nội chính đã làm tốt công tác chuyên môn như: dự báo, nắm chắc tình hình, kịp thời giải quyết các vụ việc liên quan đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội không để xảy ra điểm nóng. Huyện ủy, Ban thường vụ Huyện ủy, UBND huyện cũng thường xuyên chỉ đạo lực lượng vũ trang tăng cường bán địa bàn, nắm tình hình trên các lĩnh vực, địa bàn trọng điểm; quản lý, giám sát chặt số đối tượng diện quản lý nghiệp vụ và đối tượng trọng điểm nhất là vào các dịp lễ, các sự kiện chính trị của đất nước và địa phương; Đồng thời các cơ quan nội chính đã triển khai các nhiệm vụ cải cách tư pháp gắn với các nhiệm vụ công tác năm của từng đơn vị, đảm bảo đáp ứng yêu cầu, điều kiện trong quá trình thực hiện chiến lược cải cách tư pháp của Bộ Chính trị.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác đấu tranh chống tội phạm, điều tra, truy tố, xét xử án hình sự

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững ổn định, chưa phát hiện, khởi tố vụ án nào về xâm phạm an ninh quốc gia, tham nhũng, chức vụ. Tuy nhiên, tình hình vi phạm và tội phạm của một số loại tội phạm vẫn diễn biến phức tạp và tinh vi, nhất là các loại tội về lĩnh vực bảo vệ rừng, tội phạm ma túy, trộm cắp, lừa đảo, sử dụng mạng máy tính, viễn thông... cẩn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, chỉ tiêu cấp trên giao, các cơ quan tư pháp đã triển khai tổ chức thực hiện và đạt được kết quả như sau:

1.1. Cơ quan điều tra

Lực lượng Công an huyện đã chủ động nắm tình hình, kịp thời tham mưu cho cấp ủy, chính quyền chỉ đạo giải quyết tốt các tiêm ẩn nỗi lên trên lĩnh vực an ninh, chính trị, không phát sinh các tình huống phức tạp; tăng cường kiểm tra, hướng dẫn công tác bảo vệ bí mật nhà nước, bảo vệ chính trị nội bộ trong các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn. Công tác tiếp nhận, giải quyết tin báo, tố giác tội phạm

và kiến nghị khởi tố được quan tâm chỉ đạo thường xuyên, đảm bảo chấp hành đúng quy định của pháp luật. Tổng số tin báo, tố giác tội phạm tiếp nhận là 39 tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố (cũ: 23 tin, mới: 11 tin, phục hồi: 05 tin). Đã giải quyết 25 tố giác, tin báo về tội phạm. Trong đó, khởi tố 11 tố giác, tin báo; không khởi tố 08 tố giác, tin báo; tạm đình chỉ 06. Tỷ lệ tố giác, tin báo khởi tố đạt 64%. Đang giải quyết 11 tố giác, tin báo.

Công tác điều tra án hình sự: Thủ lý điều tra 26 vụ/54 bị can, số mới là 11 vụ/21 bị can, số cũ là 15 vụ/33 bị can. Đã giải quyết 18 vụ /36 bị can đạt tỷ lệ 69%. Án đang điều tra 08 vụ/15 bị can. Trong quá trình điều tra, xử lý tội phạm, Cơ quan điều tra phối hợp chặt chẽ với Viện kiểm sát trong công tác khám nghiệm hiện trường, thực nghiệm điều tra, hỏi cung, đối chất... Qua đó, thống nhất phương hướng điều tra, thu thập chứng cứ giải quyết vụ án khách quan, đầy đủ, toàn diện đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

1.2. Viện kiểm sát: Đã triển khai hiệu quả và đạt kết quả quan trọng trong công tác nội chính, phòng chống tham nhũng, tiêu cực, cải cách tư pháp cụ thể: Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra tổng số 17 vụ/41 bị can, đã giải quyết 13 vụ/36 bị can đạt tỷ lệ 76%. Trong đó: truy tố 11 vụ/34 bị can, Đình chỉ 02 vụ/02 bị can. Đang giải quyết 04 vụ/05 bị can. Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tổng số 11 vụ/34 bị cáo. Chất lượng truy tố bảo đảm đúng người, đúng tội và đúng qui định của pháp luật, không có trường hợp nào bắt, khởi tố, truy tố oan sai, bỏ lọt tội phạm.

Trong các phiên tòa trước khi xét xử Kiểm sát viên đều chuẩn bị Bản luận tội, đề cương xét hỏi, tranh luận cụ thể để bảo vệ cáo trạng truy tố đặc biệt là trong một số trường hợp bị cáo quoanh co, chối tội. Việc đổi đáp tranh luận của Kiểm sát viên với bị cáo hoặc luật sư bào chữa cho bị cáo, trợ giúp viên pháp lý tại phiên tòa được thực hiện ngày càng tốt hơn, bản luận tội nội dung chính xác và mang tính thuyết phục cao đối với Hội đồng xét xử cũng như người phạm tội.

1.3. Tòa án nhân dân: Đã thụ lý án hình sự 18 vụ/44 bị cáo (*giảm 08 vụ so với cùng kỳ*). Đã giải quyết: 14 vụ/34 bị cáo đạt 78%; trong đó xét xử 12 vụ/32 bị cáo, trả hồ sơ 02 vụ/02 bị cáo. Hiện còn tồn đang giải quyết 04 vụ/10 bị cáo. Trong công tác xét xử, Tòa án đã chú trọng nâng cao chất lượng tranh tụng tại phiên tòa, do đó chất lượng xét xử ngày càng được nâng lên, không có án oan sai hoặc bỏ lọt tội phạm, hình phạt mà Tòa án áp dụng đối với các bị cáo cơ bản đảm bảo tính nghiêm minh, đúng quy định của pháp luật, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm trong tình hình hiện nay cũng như giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung.

1.4. Thanh tra huyện: Đã triển khai 08 cuộc thanh tra. Trong đó, số cuộc triển khai kỳ trước chuyển qua 02 cuộc, số triển khai trong kỳ là 06 cuộc. Đã ban hành

kết luận 05 cuộc, phát hiện sai phạm là 329.613.000đ, thu hồi số tiền sai phạm là: 329.613.000 đồng.

- Tiến độ thực hiện kết luận: Có 06 kết luận đã hoàn thành và ban hành thông báo kết thúc theo dõi, còn 10 kết luận chưa hoàn thành. Đối với 06 kiến nghị thu hồi số tiền là 360.113.000 đồng; thực hiện thu hồi được số tiền 329.613.000 đồng nộp vào tài khoản tạm giữ của Thanh tra huyện.

- Đối với 18 kiến nghị khác: đã thực hiện 13 kiến nghị, còn lại 05 kiến nghị Thanh tra huyện tiếp tục đôn đốc các tổ chức, cá nhân thực hiện theo quy định.

1.5. Hạt Kiểm lâm: Số vụ vi phạm phát hiện là: 01 vụ (*giảm 13 vụ so với cùng kỳ, tương ứng giảm 92%*); khối lượng lâm sản thiệt hại 12,164m³ (*giảm 91% về khối lượng lâm sản thiệt hại so với cùng kỳ*).

Hạt Kiểm lâm đã thực hiện tốt công tác khuyến lâm tại cơ sở, hướng dẫn nhân dân trồng rừng đạt năng suất và hiệu quả cao, kết hợp tạo vành đai xanh phòng chống cháy rừng và nâng cao thu nhập cho người dân. Tiếp tục củng cố hệ thống các trạm kiểm lâm địa bàn, tạo điều kiện nơi ở và làm việc để cán bộ yên tâm công tác. Tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, công chức nhằm nâng cao vai trò, trách nhiệm trong thực thi công vụ. Thực hiện cải cách hành chính, tập trung cán bộ xuống công tác tại các khu vực có nhiều rừng tự nhiên, đảm bảo quân số thực hiện nhiệm vụ “*bảo vệ rừng tại gốc*”.

2. Công tác bắt tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự

- *Về tạm giữ:* Bắt tạm giữ 09 người, trong đó: bắt quả tang 02, đầu thú 02, bắt khẩn cấp 05. Đã giải quyết 08 người đạt 89% (*trong đó: khởi tố bị can chuyển tạm giam 08 người*). Đang tạm giữ 01

- *Về tạm giam:* Tổng số 59 bị can, (*số cũ: 35 bị can, mới 24 bị can*). Đã giải quyết: 30 bị can đạt 51%. Trong đó chuyển Thi hành án 23 bị can, thay đổi biện pháp ngăn chặn 02 bị can, HĐXX trả tự do: 03 bị can, Hình phạt không phải tạm giam 01, chuyển nơi khác 02. Hiện đang tạm giam: 29 bị can.

- *Về thi hành án hình sự*

+ Tù có thời hạn: Tổng số 31 bị án, Đã ra Quyết định THA 31 bị án, đã thi hành án 23 bị án. Chưa thi hành: 04 bị án.

+ Án treo, cải tạo không giam giữ: Tổng số 69 bị án, (*cũ 45 bị án, mới 24 bị án*), Tòa ra Quyết định THAHS 69 bị án, Ủy thác 06. Số đang chấp hành 63 bị án.

+ Thi hành án cải tạo không giam giữ: Tổng số 02 bị án. Đã thi hành xong 02 bị án.

3. Công tác thi hành án của Chi cục thi hành án dân sự huyện (*số liệu từ 01/10/2022 đến 21/8/2023*)

- Tổng số việc phải giải quyết là: 478 việc/ 45.709.177.000 đồng, (số mới: 282 việc/ 28.654.627.000 đồng; cũ 196 việc/17.054.550.000 đồng). Đã thi hành xong: 234 việc/6.020.724.000 đồng (đạt tỉ lệ 66.10% về việc và 18.87 % về tiền so với chỉ tiêu được giao). Đang thi hành: 244 việc/38.218.196.000 đồng. Trong đó, số có điều kiện thi hành 120 việc/ 25.883.452.000 đồng, số chưa có điều kiện thi hành 117 việc/ 9.145.453.000 đồng. Hoãn 07 việc/3.189.291.000 đồng.

Công tác thi hành án dân sự đã luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo của Huyện ủy, HĐND và UBND huyện và Cục thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng cùng với sự phối hợp chặt chẽ của các ban ngành đoàn thể, Chi cục luôn cố gắng thực hiện kế hoạch của ngành. Song do điều kiện thi hành án của người phải thi hành án còn gặp nhiều khó khăn nên kết quả thi hành án chưa cao, lượng án còn tồn đọng nhiều nhất là phần tiền

4. Công tác giải quyết án dân sự, hôn nhân và gia đình, hành chính, kinh doanh thương mại, lao động của Tòa án nhân dân huyện:

Tổng số thụ lý: 122 vụ, 01 việc (*tăng 04 vụ, việc so với cùng kỳ*). Đã giải quyết: 55 vụ, trong đó: Xét xử 17 vụ, CNSTT 19 vụ, đình chỉ 16 vụ, chuyển hồ sơ 03 vụ; tỷ lệ giải quyết đạt 45%. Còn tồn 67 vụ, 01 việc.

Công tác thụ lý, giải quyết các vụ, việc dân sự, hôn nhân và gia đình, hành chính, kinh doanh thương mại, lao động đã được Tòa án nhân dân huyện tích cực, chủ động xác minh thu thập chứng cứ để giải quyết vụ án đúng hạn luật định, các bản án, quyết định của Tòa cơ bản có căn cứ và đúng pháp luật.

5. Công tác tiếp dân và giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp

Nhận thức được tầm quan trọng của công tác tiếp công dân và giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp để xây dựng hệ thống tư pháp trong sạch, vững mạnh. Trong thời gian qua các cơ quan tư pháp huyện luôn nhận được sự chỉ đạo của cấp ủy địa phương theo tinh thần Chỉ thị số 35-CT/TW Ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cả hệ thống chính trị. Trong quý các cơ quan tư pháp không có đơn khiếu nại, tố cáo về hoạt động tư pháp.

6. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhân dân

Công tác tuyên truyền đã đi vào nề nếp và đạt kết quả nhất định cụ thể: Viện kiểm sát phối hợp với Tòa án đưa đi xét xử lưu động 04 vụ trên địa bàn các xã. Phòng Tư pháp tổ chức 21 Hội nghị tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật thu hút khoảng 3.500 lượt người tham dự; Các cơ quan, đơn vị thành viên của Hội đồng PHPBGDPL và UBND các xã bằng nhiều hình thức tuyên truyền PBGDPL

đã phối hợp tổ chức 95 hội nghị tuyên truyền phổ biến pháp luật thu hút 5.900 lượt người tham dự. Ngoài ra, Phòng Tư pháp phối hợp với Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Lâm Đồng, Hội luật gia tỉnh tổ chức 08 Hội nghị tuyên truyền phổ biến pháp luật và truyền thông trợ giúp pháp lý thu hút khoảng 820 lượt người tham dự tại 8/8 xã. Qua nội dung phổ biến người dân đã nhận thức được việc tôn trọng, áp dụng và chấp hành các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước.

7. Về củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy và cán bộ của các cơ quan tư pháp

Cơ cấu tổ chức của các cơ quan tư pháp thực hiện theo phương châm ngày càng tinh gọn; đội ngũ cán bộ của các ngành có sự lớn mạnh đáng ghi nhận về chất lượng. Kết quả đào tạo các chức danh tư pháp, cử nhân luật, hỗ trợ tư pháp... trong thời gian qua đã góp phần quan trọng đối với công cuộc cải cách tư pháp. Các cơ quan tư pháp tại địa phương đã tập trung kiện toàn tổ chức, bộ máy theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW của Hội nghị BCH Trung ương lần thứ 6 khóa XII và các yêu cầu của Chính phủ, bảo đảm thống nhất, thực hiện tốt các chức năng, nhiệm vụ được giao. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, chuyên môn ở các ngành tư pháp, đủ năng lực và phẩm chất, ngang tầm nhiệm vụ.

8. Về tăng cường đầu tư cơ sở vật chất cho các cơ quan tư pháp

Việc đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện, trụ sở làm việc cho hoạt động tư pháp là một trong những nhiệm vụ cải cách tư pháp. Trong những năm qua mặc dù điều kiện kinh tế khó khăn, song cấp ủy, chính quyền địa phương đã quan tâm dành một phần kinh phí hàng năm hỗ trợ công tác cải cách tư pháp. Tuy nhiên, năm 2023 này cơ sở vật chất phục vụ cho công tác cải cách tư pháp nhiều hạng mục đã xuống cấp, hư hỏng cần sửa chữa, khắc phục như máy Phô tô, máy tính ... Do vậy, đề nghị Ban chỉ đạo Cải cách tư pháp quan tâm tác động để hỗ trợ một phần kinh phí cần thiết phục vụ công tác chuyên môn cũng như nhiệm vụ chính trị địa phương.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Trong quý các cơ quan tư pháp của huyện đã bám sát Nghị quyết 49/NQ-TW của Bộ Chính trị, kịp thời tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy để góp phần vào kết quả hoạt động của các cơ quan. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng đội ngũ cán bộ các cơ quan tư pháp được cấp ủy địa phương và ngành tiếp tục được quan tâm đúng mức và thường xuyên, không có cán bộ Điều tra viên, Kiểm sát viên, Thẩm phán, Chấp hành viên nào vi phạm và bị xử lý kỷ luật. Ban chỉ đạo cải cách tư pháp của huyện đã có sự chỉ đạo và phân công, phân nhiệm rõ ràng cho các thành viên, các cơ quan trong khối nên công tác phối hợp giữa các cơ quan tư pháp và các thành viên trong Ban chỉ đạo cải cách tư pháp của huyện cơ bản là kịp thời, hàng tháng các cơ quan tư pháp như Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát và Tòa án,

Chi cục thi hành án dân sự và Hạt kiểm lâm huyện đều tổ chức họp giao ban liên ngành với sự chủ trì của Viện kiểm sát nhân dân huyện, tại đây các biện pháp giải quyết các tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố, một số vụ án có khó khăn, vướng mắc, nhất là các vụ việc phức tạp mà dư luận quan tâm được đưa ra thảo luận, thống nhất, tăng cường sự đoàn kết nhất trí trong công tác đấu tranh phòng chống vi phạm và tội phạm để giữ vững an ninh chính trị, trật tự - an toàn xã hội tại địa phương. Chất lượng công tác tư pháp ngày càng được nâng lên, tỷ lệ điều tra khám phá án nghiêm trọng đạt 100%. Chất lượng tranh tụng tại phiên tòa từng bước được nâng cao, đảm bảo nguyên tắc tranh tụng, công khai, dân chủ, đúng pháp luật.

2. Tồn tại, hạn chế

- Tiến độ giải quyết tin báo, tố giác tội phạm, án điều tra, truy tố, xét xử có mặt còn chậm. Công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo một số cơ quan tư pháp và một số cơ quan chuyên môn liên quan có lúc chưa sâu sát, kịp thời.
- Việc ghi âm, ghi hình, số hóa hồ sơ, phiên tòa trực tuyến trong hoạt động tố tụng hình sự vẫn chưa được thực hiện theo quy định của pháp luật.

3. Nguyên nhân

3.1. *Nguyên nhân khách quan:* Việc chấp hành pháp luật của một bộ phận người dân chưa cao làm ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội địa phương; Lực lượng Điều tra viên, Thẩm phán còn thiếu so với biên chế được giao phần nào ảnh hưởng đến tiến độ điều tra, xét xử một số vụ việc còn chậm; Kinh phí được ngành cấp cho các cơ quan, đơn vị còn hạn chế

3.2. *Nguyên nhân chủ quan:* Năng lực trình độ, ý thức trách nhiệm của một số đồng chí cán bộ công tác trong ngành Tư pháp còn hạn chế, một số đồng chí chưa yên tâm công tác.

- Lực lượng Điều tra viên, Thẩm phán, Chấp hành viên còn thiếu so với biên chế được giao phần nào ảnh hưởng đến tiến độ điều tra, xét xử, Thi hành án một số vụ việc còn chậm.

4. Giải pháp khắc phục

- Tiếp tục quán triệt đầy đủ, triển khai kịp thời, nghiêm túc đường lối chủ trương của Đảng, pháp luật của nhà nước về công tác nội chính, phòng chống tham nhũng, tiêu cực; làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức. Thực hiện trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu trong tất cả các lĩnh vực công tác. Nêu cao vai trò của các cấp, các ngành trong công tác phòng, chống tội phạm nhất là lĩnh vực quản lý và bảo vệ rừng, tiếp tục thực hiện tốt NQ-49/TW.

- Chú trọng, quan tâm sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tư pháp, thường xuyên kiểm tra, thanh tra, giám sát hoạt động của các cơ quan tư pháp, cán bộ, công chức nhà nước trong việc thực hiện công vụ.

- Các cán bộ làm công tác điều tra, hỗ trợ tư pháp không ngừng nâng cao ý thức trách nhiệm, thường xuyên bồi dưỡng, nâng cao kiến thức chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu công tác; tăng cường bồi dưỡng, bổ sung lực lượng Điều tra viên, Kiểm sát viên, Thẩm phán, Chấp hành viên có bản lĩnh chính trị vững vàng và có chế độ đai ngộ với các chức danh tư pháp.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM QUÝ IV NĂM 2023

1. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp, nhiệm kỳ 2020 - 2025; bám sát các nội dung Nghị quyết 49-NQ/TW của Bộ chính trị về cải cách tư pháp và các chương trình, kế hoạch, văn bản có liên quan của Trung ương, Tỉnh, ngành và địa phương, làm chuyển biến mạnh mẽ nhận thức và hành động của các ngành, các cấp, nhất là các cơ quan tư pháp trong thực hiện, hướng tới xây dựng nền tư pháp trong sạch, vững mạnh.

2. Đẩy mạnh công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), Kết luận 21-KL/TW Hội nghị Trung ương 4 (khóa XIII) và Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị (khóa XIII) tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gắn với các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu; Xây dựng và tổ chức thực hiện các chuẩn mực đạo đức là trách nhiệm của mỗi cán bộ đảng viên, thể hiện rõ tính tiên phong gương mẫu, xây dựng lối sống trung thực, trách nhiệm, bảo vệ đường lối, quan điểm của Đảng; nghiêm túc thực hiện quy định 37-QĐ/TW về những điều Đảng viên không được làm.

3. Thường xuyên chỉ đạo các cơ quan tư pháp đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, thực hiện đồng bộ các giải pháp để nâng cao hơn nữa chất lượng điều tra, truy tố và xét xử, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không làm oan người vô tội hoặc bỏ lọt tội phạm. Tổ chức các phiên tòa theo tinh thần tranh tụng công khai, đúng pháp luật, bảo đảm tính độc lập của các cơ quan tiến hành tố tụng, thực sự lấy khâu tranh tụng làm khâu đột phá trong cải cách tư pháp cần được ngành Toà án cũng như các cơ quan tiến hành tố tụng tiếp tục quan tâm và đổi mới mạnh mẽ hơn nữa.

4. Các ngành tư pháp của huyện tăng cường công tác phối hợp đấu tranh làm rõ các vụ án, vụ việc liên quan đến lĩnh vực quản lý, bảo vệ rừng mà dư luận quan tâm. Xác định rõ trách nhiệm của đơn vị, cá nhân, doanh nghiệp để làm mất rừng nhằm xử lý nghiêm theo qui định của pháp luật.

5. Tích cực tham mưu cho Huyện ủy và ngành dọc cấp trên củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ trong các cơ quan tư pháp, đảm bảo đủ về số lượng và chất lượng nhằm đáp ứng tốt yêu cầu, nhiệm vụ cải cách tư pháp trong tình hình hiện nay.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- BCĐ TH chiến lực cải cách Tư pháp tỉnh,
- Ban Nội chính Tỉnh ủy,
- Thường trực Huyện ủy,
- Các đ/c thành viên BCĐ,
- Lưu VP.

**PHÓ BÍ THƯ
KIÊM**

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO



Đa Cắt K' Hương